

Số: /BC-SNN

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tích cực, chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành, đề ra các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể, kịp thời, phấn đấu thực hiện đạt và vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023. Ban hành kịp thời, đầy đủ các Hướng dẫn, kế hoạch, quyết định¹ giao chỉ tiêu kế hoạch, dự toán và phê duyệt các nhiệm vụ trọng tâm đến các phòng, đơn vị trực thuộc để tổ chức thực hiện. Các đơn vị đã tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch để chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm.

Thực hiện Chương trình làm việc năm 2024 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch, trong đó có phân công nhiệm vụ cụ thể cho lãnh đạo Sở và các phòng, ban đơn vị chuyên môn tổ chức thực hiện²; Kịp thời tham mưu UBND tỉnh dự thảo các quyết định, báo cáo kết quả triển khai lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng³; tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện các Chương trình hành động, Nghị quyết ngay sau khi được thông qua⁴.

Tăng cường chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2023-2024; hướng dẫn, định hướng⁵ cho nhân dân về cơ cấu giống, thời vụ gieo trồng, phòng chống đói, rét

¹ Quyết định số 04/QĐ-SNN ngày 01/2024 về công khai giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024; quyết định số 30/QĐ-SNN ngày 24/01/2024 phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2024; Hướng dẫn số 01/HD-SNN ngày 06/01/2024 hướng dẫn triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2024; Kế hoạch số 21/KH-SNN ngày 26/01/2024 về Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Kế hoạch số 24/KH-SNN ngày 30/1/2024 về Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT được Chủ tịch UBND tỉnh giao thực hiện tại Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 20/01/2024.

² Kế hoạch số 01/KH-SNN ngày 06/1/2024 về kế hoạch triển khai thực hiện chương trình làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2024.

³ Quyết định của UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh; ³ Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy định cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo Tổng kết đánh giá 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 và Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

⁴ Kế hoạch của UBND tỉnh về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 08/05/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2024

⁵ Công văn số 3183/SNN-TSKTTH ngày 19/12/2023 V/v tập trung, tăng cường các biện pháp ứng phó với rét đậm, rét hại trên địa bàn; Công văn số 147/SNN-TSKTTH ngày 19/01/2024 V/v chủ động ứng phó với rét đậm, rét hại xảy ra trên địa bàn; Công văn số 150/SNN-TSKTTH ngày 19/01/2024 V/v phát triển trồng cây gai xanh AP1 trên địa bàn; Công văn số 202/SNN-TSKTTH ngày 25/01/2024 Về việc chủ động tăng cường phòng chống rét đậm, rét hại kéo dài; Công văn số 227/SNN-TSKTTH ngày 29/01/2024 V/v tăng cường thực hiện công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản năm 2024; Công văn số

cho gia súc, phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng kịp thời, hiệu quả; tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm; phương án phòng chống cháy rừng; tham mưu, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; chỉ đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp các huyện, thành phố, các doanh nghiệp làm dịch vụ nông, lâm nghiệp, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để phục vụ cho sản xuất trên địa bàn.

Công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, tham gia công tác kiểm tra chuyên đề, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh; tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân, giải quyết kịp thời kiến nghị của cử tri. Tập trung thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn giám sát, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh.

2. Kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2024

2.1. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

Thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 20/01/2024 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của các sở quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 30/QĐ-SNN ngày 24/01/2024, phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở năm 2024; các đơn vị, phòng ban thuộc Sở xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện, đến nay đã đạt được một số kết quả như sau:

Nhiệm vụ 1, Chương trình Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới được xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm; Thực hiện rà soát, lựa chọn hỗ trợ 05 chuỗi sản xuất liên kết, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông lâm nghiệp năm 2024, ưu tiên lựa chọn các sản phẩm có thế mạnh của địa phương, đã hình thành sản phẩm OCOP, bước đầu hình thành các liên kết sản xuất trong chuỗi giá trị. Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn thành lập mới HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, dự kiến 6 tháng đầu năm 2024, thành lập mới được 12 HTX nông nghiệp, đạt 80 % kế hoạch năm, nâng tổng số HTX nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh lên 360 HTX. Trong 6 tháng đầu năm có huyện Lộc Bình và huyện Chi Lăng đã tổ chức 02 Hội nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện năm 2024, đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cho 06 sản phẩm, kết quả ban hành Quyết định chứng nhận sản phẩm OCOP 03 sao cho 03 sản phẩm đạt 6,6% kế hoạch năm, 02 sản phẩm trình Hội đồng cấp tỉnh đánh giá, phân hạng sản phẩm 4 sao⁶; Tổ

374/SNN-TSKTTH ngày 29/02/2024 về công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản năm 2024; Công văn số 397/SNN-TS-KTTH ngày 04/03/2024 về việc tăng cường công tác quản lý trong sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, vật tư nông nghiệp.

⁶ Huyện Chi Lăng: 03 sản phẩm (Trà Ôi rừng Lụa Vy, Khau nhục Mai Sao, Táo Nhân Lý), kết quả 02 sản phẩm đạt 03 sao (Khau nhục Mai Sao và Táo Nhân Lý); 01 sản phẩm trả lại hồ sơ để hoàn thiện; Huyện Lộc Bình: 03 sản phẩm (Rượu Trà Ký, Rượu G9 Mẫu Sơn Trà Ký, Gạo Nhật Yên Khoái), kết quả 01 sản phẩm đạt 3 sao (Gạo Nhật Yên Khoái) . 02 sản phẩm trình hội đồng cấp tỉnh đánh giá phân hạng 04 sao (Rượu Trà Ký, Rượu G9 Mẫu Sơn Trà Ký).

chức 03 hội nghị tập huấn, nâng cao năng lực chương trình OCOP; Rà soát, thông báo danh sách sản phẩm OCOP tỉnh Lạng Sơn sắp hết thời hạn 36 tháng⁷; tập trung xây dựng hệ thống thông tin OCOP và nông đặc sản tỉnh. Đẩy mạnh công tác trồng rừng mới 2024, 6 tháng đầu năm 2024 ước trồng được 6.500 ha đạt 72,2% kế hoạch giao, tương đương so với cùng kỳ; Trồng cây phân tán được khoảng 2.000.000 cây (ước đạt 89,9% kế hoạch); Hoàn thành rà soát 172 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh, đề xuất báo cáo UBND tỉnh phương án nâng cao hiệu quả cấp nước đối với các công trình kém hiệu quả và không hoạt động; Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước HVS đạt 98,2%.

Nhiệm vụ 2, tham mưu thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới: tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/01/2024 về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024, Quyết định quy định Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024-QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia⁸; báo cáo đề xuất tham gia cơ chế thí điểm phân cấp cho cấp huyện trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025. Rà soát danh mục, quy mô đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu để các xã đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 – 2025 và huyện Đình Lập phấn đấu đạt chuẩn huyện nông thôn mới⁹; các huyện, thành phố khẩn trương thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu năm 2024. Hoàn thành 17 lớp tập huấn cho các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2024 với 1.718 học viên tham dự. UBND các huyện, thành phố tập trung nguồn lực, bố trí kinh phí khởi công mới 98 công trình¹⁰ tại địa bàn các xã điểm phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao và hoàn thành tiêu chí huyện NTM với tổng mức đầu tư dự kiến 395.380 triệu đồng; Đến nay đã có 52/98 công trình đã khởi công xây dựng (tiến độ bình quân đạt khoảng 30-35% trong đó có 2 công trình giao thông đã hoàn thành), 46 công trình đang hoàn thiện các thủ tục đầu tư, dự kiến sớm khởi công xây dựng trong tháng 6/2024. Đẩy nhanh tiến độ triển khai hoàn thiện và giải ngân nguồn vốn thực hiện các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất chuyển tiếp từ năm 2022 (11 mô hình) và năm 2023 (18 mô hình); thực hiện trình tự thủ tục, hồ sơ triển khai 22 mô hình phát triển sản xuất năm

⁷ Tính đến ngày 05/5/2024, tổng số sản phẩm OCOP của tỉnh là 153 sản phẩm, trong đó: 23 sản phẩm 04 sao; 130 sản phẩm 03 sao. Tuy nhiên đến hết tháng 4/2024 chỉ còn 110 sản phẩm còn thời hạn 36 tháng theo quy định (08 sản phẩm 04 sao, 102 sản phẩm 03 sao).

⁸ Công văn số 62/VPĐP-KHHTT ngày 01/03/2024

⁹ Báo cáo số 63/BC-VPĐP ngày 04/03/2024

¹⁰ Cụ thể gồm: 38 công trình giao thông nông thôn; 01 công trình thủy lợi; 01 công trình điện nông thôn; 26 công trình trường học; 23 công trình cơ sở vật chất văn hóa; 03 công trình cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; 03 công trình vệ sinh môi trường nông thôn; 03 công trình xây dựng trụ sở xã.

2024¹¹.

Đối với các tiêu chí do ngành phụ trách đã ban hành kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện các chỉ tiêu thuộc ngành; chỉ đạo, đôn đốc UBND các huyện, thành phố rà soát, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí ngành thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024.

Nhiệm vụ 3, Tham mưu quyết định của UBND tỉnh Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: Đã triển khai các bước tham mưu xây dựng Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đảm bảo theo đúng các bước quy định, được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 6/5/2024.

2.2. Sản xuất, dịch vụ nông nghiệp

a) Tình hình sản xuất các loại cây trồng nông nghiệp chủ yếu

Sản xuất vụ Xuân năm 2024 đảm bảo khung thời vụ. Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông - Xuân ước đạt 48.228,2 ha đạt 99,6% kế hoạch, bằng 100% so với cùng kỳ. Cụ thể: Lúa Xuân ước đạt 15.560ha đạt 103,73% kế hoạch, bằng 99,8% so với cùng kỳ; Ngô Xuân ước đạt 13.985 bằng 99,89% kế hoạch, bằng 101,6% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 154.148 nghìn tấn, đạt 102,70% kế hoạch, bằng 100,6% so với cùng kỳ. Nhóm cây có bột diện tích ước đạt 1.941ha bằng 97,05% kế hoạch, bằng 96,8% so với cùng kỳ; Nhóm cây thực phẩm diện tích ước đạt 7.975,5ha bằng 100,96% kế hoạch, bằng 103,8% so với cùng kỳ; Nhóm cây công nghiệp ngắn ngày diện tích ước đạt 4.410,7ha đạt 102,57% kế hoạch, bằng 104,8% so với cùng kỳ. Cơ cấu cây trồng chuyển dịch theo hướng tăng diện tích nhóm cây lương thực có hạt và cây công nghiệp hàng năm như ớt, thuốc lá; giảm diện tích nhóm cây có củ và cây thạch đen¹².

Giá một số mặt hàng nông sản: Giá rau các loại dao động từ 10.000 - 12.000 đồng/kg, tương đương so với cùng kỳ; Giá mận 10.000 -15.000 đồng/kg, cao hơn 3.000 -5.000 đồng/kg so với cùng kỳ; Giá ớt dao động: 12.000 -16.000 đồng/kg thấp hơn 4.000 -6.000 đồng/kg so với cùng kỳ; Giá hồi 18.000 -20.000 đồng/kg quả tươi, 90.000 -100.000 đồng/kg quả khô, thấp hơn 12.000 -15.000 đồng/kg so với cùng kỳ.

b) Chăn nuôi – thủy sản

Về chăn nuôi – Thú y: Chăn nuôi phát triển ổn định, Ước tính đàn trâu có 57.182 con, bằng 90,2% so với cùng kỳ do nhu cầu sức kéo giảm, người dân nuôi trâu để lấy thịt kinh doanh. Tổng đàn bò hiện có ước 27.334 con, bằng

¹¹ trong đó có 14 mô hình trồng trọt, 03 mô hình chăn nuôi, 05 mô hình lâm nghiệp.

¹² Cây thạch đen diện tích ước đạt 1.245ha bằng 49,80% kế hoạch, bằng 61,3% so với cùng kỳ; Cây ớt diện tích ước đạt 1.560ha tăng 104% kế hoạch, bằng 105,4% so với cùng kỳ; cây thuốc lá ước đạt 2.679ha đạt 111,65% kế hoạch, bằng 108,4% so với cùng kỳ.

93,9% so với cùng kỳ, do người dân xuất bán. Tổng đàn lợn phát triển tương đối ổn định, ước có 184.579 con, bằng 103,7% so với cùng kỳ. Ước tính tổng đàn gia cầm đạt 4.905 nghìn con, bằng 101,9% so với cùng kỳ.

Công tác giám sát dịch bệnh: chỉ đạo các cơ quan chuyên môn từ tỉnh đến cơ sở tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn xảy ra một số dịch bệnh truyền nhiễm, cụ thể: Bệnh DTLCP phát sinh 12 ổ dịch thuộc địa bàn 07 huyện¹³, buộc tiêu hủy 337 con với tổng trọng lượng 16.856 kg, hiện trên địa bàn tỉnh còn 08 ổ dịch/05 huyện¹⁴ chưa qua 21 ngày; Bệnh LMLM phát sinh tại 09 hộ/01 thôn với 33 con gia súc (14 con trâu; 19 con bò) mắc bệnh tại xã Yên Sơn, huyện Hữu Lũng, đến nay tất cả các con gia súc đã khỏi triệu chứng, không phát sinh thêm gia súc mắc bệnh. Một số bệnh địa phương xảy ra lẻ tẻ, rải rác không phát thành dịch.

Tăng cường hiệu quả công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y, kiểm soát lưu thông động vật, sản phẩm động vật qua địa bàn tỉnh được 211 chuyến; cấp giấy kiểm dịch động vật được 152 chuyến; triển khai tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1 năm 2024 trên địa bàn 179 xã, phường, thị trấn, sử dụng 4.736 lít thuốc sát trùng.

Công tác tiêm phòng: Tập trung triển khai tiêm phòng những vùng chăn nuôi trọng điểm khu vực có ổ dịch cũ. Kết quả ước 6 tháng đầu năm 2024 tiêm được 1.122.575 lượt con, đạt 119,3% so với cùng kỳ, trong đó: trâu, bò 85.000 lượt con; lợn 100.000 con; gia cầm 900.000 con; chó mèo 37.575 con.

Về thủy sản: Tăng cường chỉ đạo công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản năm 2024¹⁵; Thực hiện cung ứng được 225.500 con cá giống các loại phục vụ nhu cầu sản xuất trên địa bàn tỉnh. Diện tích nuôi thủy sản ước 1.210 ha, đạt 100% kế hoạch năm, sản lượng ước đạt 1.080 tấn, tương đương so với cùng kỳ.

c) Dịch vụ nông nghiệp

Cung ứng giống cây trồng, phân bón: Hiện nay các công ty, đại lý cung ứng vật tư nông nghiệp lớn trên địa bàn tỉnh đã chuẩn bị khoảng 21.000 tấn phân bón, 368 tấn giống các loại đảm bảo phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh; Giá phân bón có biến động tăng đối với các loại phân đạm ure, supe lân, NPK tổng hợp từ 200 -2.200 đồng/kg so với cùng kỳ; Giá phân Kali giảm 3.000 -3.600 đồng/kg so với cùng kỳ, giá các loại giống tăng từ 3-5% do giá lương thực tăng cao.

Công tác bảo vệ thực vật: Thực hiện tốt công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo, theo dõi sát diễn biến tình hình sinh vật gây hại, ban hành văn bản chỉ đạo phòng trừ kịp thời. Nhìn chung tình hình dịch hại biến động nhẹ, các đối

¹³ Văn Lãng, Trảng Định, Bắc Sơn, Chi Lăng, Cao Lộc, Hữu Lũng, Lộc Bình

¹⁴ Văn Lãng, Chi Lăng, Cao Lộc, Hữu Lũng, Lộc Bình

¹⁵ Công văn số 374/SNN-TSKTTH ngày 29/02/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn về công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản năm 2024.

tượng dịch hại phát sinh, gây hại có mật độ, tỷ lệ hại tương đương cùng kỳ nhưng diện phân bố hẹp, không phát sinh thành dịch.

Công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyên giao khoa học kỹ thuật được các cơ quan đơn vị triển khai tích cực. Thực hiện phân công nhiệm vụ chỉ đạo kỹ thuật, thành lập Ban quản lý dự án, triển khai tập huấn, xây dựng 07 mô hình khuyến nông năm 2024 (4 mô hình nguồn vốn sự nghiệp tỉnh, 3 mô hình nguồn vốn khuyến nông trung ương). Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, tổ chức 04 cuộc khuyến nông phiên chợ tại 04 điểm chợ trên địa bàn tỉnh¹⁶, thu hút hơn 500 lượt nông dân tham gia các hoạt động; tổ chức 03 lớp tuyên truyền nâng cao năng lực cho khuyến nông cơ sở.

2.2. Sản xuất lâm nghiệp, hoạt động kiểm lâm

a) Sản xuất lâm nghiệp

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng, chăm sóc rừng trồng, khoanh nuôi tái sinh rừng được các chủ rừng thực hiện thường xuyên. Tiếp tục bảo vệ rừng 529.040 ha; chăm sóc 43.055,0 ha; khoanh nuôi 40.741 ha.

Công tác giống cây trồng lâm nghiệp: Hiện nay trên toàn tỉnh có 788 tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp, 27 nguồn giống được công nhận còn hiệu lực. Ước 6 tháng đầu năm Sản xuất gieo ươm được 130 triệu cây, trong đó có 70 triệu cây đủ tiêu chuẩn xuất vườn.

Khai thác lâm sản: khối lượng khai thác gỗ ước 130.000 m³ (bằng 105,8% so với cùng kỳ); Nhựa Thông: 30.100 tấn (bằng 110,5% so với cùng kỳ); Hoa Hồi khô: 4.615 tấn (bằng 107,1% so với cùng kỳ).

Tham mưu UBND tỉnh công bố hiện trạng rừng năm 2023; Báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 02 Dự án¹⁷; nhất trí nội dung rút hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng đối với 01 Dự án¹⁸. Điều tra, khảo sát xác định danh mục loài cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; tham mưu chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng phục hồi.

Quản lý rừng đặc dụng: Thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng tại khu bảo tồn, rừng đặc dụng. Thực hiện xác minh hiện trạng, trạng thái rừng đặc dụng ngoài thực địa, diện tích đủ điều kiện để đưa vào giao khoán năm 2024, Kiện toàn lại các tổ nhận khoán cộng đồng thôn bản; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng theo kế hoạch, bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, diễn biến trên địa bàn rừng đặc dụng.

¹⁶ Tại 04 điểm chợ: xã Tân Tri, huyện Bắc Sơn; xã Hưng Đạo, huyện Bình Gia; xã Nhân Lý, huyện Chi Lăng; xã Quốc Việt, huyện Tràng Định.

¹⁷ Báo cáo số 01/BC-HĐTĐ ngày 02/01/2024 Kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Xây dựng mở mới tuyến đường liên xã từ thị trấn Chi Lăng vào xã Y Tịch, huyện Chi Lăng; Báo cáo số 54/BC-HĐTĐ ngày 01/02/2024 kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất gỗ viên nén sinh khối và các sản phẩm khác từ cây gỗ rừng trồng.

¹⁸ Dự án Tuyến đường cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT (lần 1).

b) Hoạt động kiểm lâm

Công tác tuyên truyền quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR: Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình thời tiết, duy trì chế độ trực, gác lửa rừng tại các xã trọng điểm, Hạt Kiểm lâm các huyện, Thành phố đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền 75 hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng; Tính đến nay trên địa bàn toàn tỉnh không xảy ra cháy rừng.

Cơ quan chuyên môn đã tổ chức kiểm tra 146/223 cơ sở kinh doanh chế biến lâm sản; 94/123 cơ sở gây nuôi động vật rừng; Qua kiểm tra, phát hiện 01 cơ sở KDCBLS có hành vi vi phạm, thực hiện xử lý vi phạm theo quy định. Thực hiện bắt giữ xử lý hành chính 71 vụ (giảm 45 vụ so với cùng kỳ), không có vi phạm hình sự (giảm 4 vụ so với cùng kỳ), thu nộp ngân sách nhà nước 716,5 triệu đồng.

2.3. Thủy lợi – Xây dựng cơ bản

a) Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai

Hệ thống kênh mương cơ bản đều đã được tu sửa, nạo vét, thông nước tưới đến mặt ruộng, phục vụ kịp thời cho sản xuất vụ Xuân. Tính đến ngày 02/5/2024, mực nước tại các hồ chứa trung bình khoảng 3,16m, đạt trung bình 41,3% dung tích hồ chứa. Các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi, các huyện, thành phố đang tích cực duy trì trữ nước, kết hợp dẫn nước tưới hợp lý đảm bảo đủ nước phục vụ cho sản xuất vụ Đông – Xuân; Diện tích tưới vụ Đông -Xuân 2023-2024 được 25.125 ha (đạt 96,1% so với KH, bằng 98,4% so với cùng kỳ). Trong đó, diện tích tưới lúa xuân 13.248 ha; ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra tình hình thực tế nguồn nước sản xuất, sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; kiểm tra nghiệm thu diện tích tưới vụ Đông Xuân năm 2023-2024.

Công tác phòng, chống thiên tai: Tiếp tục duy trì trực ban phòng, chống thiên tai, theo dõi, cập nhật về tình hình thiên tai, có phương án cảnh báo kịp thời. Do ảnh hưởng thời tiết thiên tai cục bộ, gây chết gia súc do rét đậm, rét hại; thiệt hại về nhà cửa, hoa màu do mưa lớn, mưa đá gây ra, ước tổng giá trị thiệt hại khoảng 10.000 triệu đồng.

b) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp nông thôn

Tổng kế hoạch vốn năm 2024 giao Sở Nông nghiệp và PTNT (cả nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư) là 231.116 triệu đồng, trong đó: vốn địa phương là 96.116 triệu đồng, vốn trung ương là 135.000 triệu đồng.

Tập trung thực hiện, giải ngân các dự án chuyển tiếp sang năm 2024. Các dự án khởi công mới năm 2024, các chủ đầu tư đang thực hiện lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, lựa chọn nhà thầu, tiến độ triển khai các dự án còn chậm. Giá trị khối lượng thực hiện ước đến 30/6/2024 là 43.046 triệu đồng, đạt 18,6% kế hoạch vốn, ước giải ngân là 40.007 triệu đồng đạt 17,3% kế hoạch vốn giao.

2.5. Một số nhiệm vụ, chương trình khác

a) Công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản: Triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ Hội xuân 2024: Kiểm tra 16 cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông thủy sản tại 09 huyện¹⁹, qua kiểm tra các cơ sở cơ bản tuân thủ quy định về an toàn thực phẩm. Cấp 01 giấy chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Thực hiện lấy 76 mẫu giám sát an toàn thực phẩm bằng test nhanh trên địa bàn thành phố²⁰, kết quả phát hiện 04/74 mẫu giám sát vi phạm quy định về ATTP (04 mẫu Giò chả dương tính với Hàn the), đã thực hiện xử lý vi phạm theo quy định.

b) Hợp phần 3, Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp: Hoàn thành công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công xây lắp LS-ARVC-W01, W02, W03, W04; Hoàn thành và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm và hồ sơ yêu cầu Gói thầu tư vấn giám sát LS-ARVC-CS01. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của các huyện thực hiện công tác giải phóng mặt bằng công trình; chuẩn bị các điều kiện để tiến hành các bước tiếp theo về xây dựng cơ bản. Thực hiện sơ tuyển nhanh (bước 1, theo Sổ tay cấp vốn) được 02 Doanh nghiệp và 16 Hợp tác xã xin tham gia các gói vốn cạnh tranh.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Công tác thanh tra, kiểm tra: Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024; Thực hiện 01 cuộc thanh tra trách nhiệm của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh công tác kiểm tra chuyên ngành, thực hiện 01 cuộc kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng; 02 cuộc Kiểm tra an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thực hiện tháng hành động vì an toàn thực phẩm và dịp Tết, mùa Lễ hội Xuân năm 2024; qua kiểm tra cơ bản các cơ sở kinh doanh đảm bảo các quy định chuyên ngành.

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân: từ đầu năm đến nay duy trì tốt công tác tiếp công dân và không có công dân trực tiếp đến Sở gửi đơn khiếu nại, tố cáo; tính đến nay Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận 03 đơn, trong đó có 01 đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết, 02 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết. Kết quả giải quyết: Đối với 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đã tổ chức họp, làm việc với công dân, giao đơn vị chuyên môn xem xét, xử lý và báo cáo theo quy định.

d) Công tác tổ chức cán bộ - Thi đua khen thưởng

Tham mưu xây dựng và trình Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn²¹, phê duyệt Đề

¹⁹ Bắc Sơn, Bình Gia, Lộc Bình, Đình Lập, Tràng Định, Văn Lãng, Thành Phố Lạng Sơn, Cao Lộc, Văn Quan.

²⁰ 19 mẫu thịt, 17 mẫu rau củ quả, 02 mẫu dưa cà muối, 14 mẫu giò chả.

²¹ Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của Chủ tịch UBND Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của 05 đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 (2021-2026) và nhiệm kỳ kế tiếp 2025-2030 (2026-2031) năm 2024; Xây dựng kế hoạch công tác thi đua khen thưởng, đào tạo bồi dưỡng, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2024; phát động thi đua, đăng ký danh hiệu thi đua năm 2024; triển khai Kế hoạch Hội nghị sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2024 của Khôi thi đua các Sở Nông nghiệp và PTNT vùng Miền núi Bắc Bộ.

e) Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu quả tham mưu thực hiện nhiệm vụ

Thực hiện Chủ đề năm 2024 "*Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bất phá*", Ban hành đầy đủ các kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC, chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp sở ban ngành của Sở; Tham mưu rà soát ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế sử dụng tài sản công của cơ quan Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT...; kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra công vụ và tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 đối với 04 đơn vị²²:

Nâng cao trách nhiệm tham mưu, xử lý công việc; Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo dõi xử lý có thời hạn trên Hệ thống VNPT-iOffice (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 15/5/2024): Tổng số nhiệm vụ được UBND tỉnh giao là 53 nhiệm vụ, trong đó nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn là 44 nhiệm vụ, nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn là 9 nhiệm vụ, không có nhiệm vụ quá hạn. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông để nâng cao hiệu quả hoạt động; Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 04 Quyết định²³ công bố ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 07TTHC²⁴; Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã giải quyết 121 hồ sơ TTHC, 100% hồ sơ đã giải quyết trước và đúng hạn 100%, còn 8 hồ sơ đang trong hạn xử lý.

3. Đánh giá chung

3.1. Những mặt được

Trong 6 tháng đầu năm 2024, công tác chỉ đạo của ngành có sự chủ động, tích cực hơn, kịp thời ban hành Hướng dẫn, giao nhiệm vụ triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2024. Công tác chỉ đạo sản xuất được tập trung chỉ đạo ngay từ đầu năm, sản xuất vụ Đông - Xuân năm 2023-2024 cơ bản đạt kế hoạch đề ra, các cây trồng có giá trị kinh tế tiếp tục được phát triển, mở rộng diện tích; Chăn nuôi phát triển ổn định, tổng đàn lợn, gia cầm tăng so với cùng kỳ; công tác quản lý, bảo vệ phát triển tài nguyên

²² Chi cục Trồng trọt và BVTV; Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi cục Thủy lợi; Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT.

²³ Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 24/02/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 23/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định 863/QĐ-UBND ngày 10/05/2024;

²⁴ Ban hành mới 02 TTHC: 01 TTHC cấp huyện, 01 TTHC cấp tỉnh; Sửa đổi 04 TTHC cấp tỉnh; Bãi bỏ 01 TTHC cấp tỉnh.

rừng thực hiện có hiệu quả. Công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi, công tác thú y được quan tâm, tăng cường triển khai thực hiện. Công tác vật tư, giống cây trồng được cung ứng đầy đủ, giá cả vật tư giảm và ổn định so với cùng kỳ và đầu năm, đáp ứng được nhu cầu của người dân. Công tác khuyến nông, phát triển nông thôn, thủy sản, thủy lợi đảm bảo yêu cầu cho phục vụ sản xuất và yêu cầu kế hoạch đặt ra. Triển khai tốt công tác quản lý chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phát triển sản xuất liên kết

3.2. Khó khăn, hạn chế

- Giá các loại giống cây trồng (lúa, ngô) cao hơn so với cùng kỳ do ảnh hưởng giá lương thực tăng.

- 6 tháng đầu năm, nhiều hình thái thiên tai xảy ra: rét đậm, rét hại ảnh hưởng tới tiến độ gieo trồng đầu vụ Xuân, băng tuyết xuất hiện tại vùng núi cao, làm chết đàn gia súc, gây thiệt hại; mưa lớn cục bộ kèm giông, lốc ảnh hưởng tới sản xuất của người nông dân.

- Giá các loại vật tư nông nghiệp đầu vào cho sản xuất vẫn duy trì ở mức cao; Giá một số mặt hàng nông sản (ớt, hồi) giảm so với cùng kỳ năm trước, việc tiêu thụ một số mặt hàng nông sản (Thạch đen, ...) sang thị trường Trung Quốc gặp nhiều khó khăn dẫn tới diện tích vùng trồng giảm.

- Công tác quản lý cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm gặp nhiều khó khăn, toàn tỉnh có trên 540 điểm, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, 100% các cơ sở giết mổ đều do tư nhân quản lý, quy mô nhỏ lẻ, nằm rải rác xen kẽ trong các khu dân cư, Việc giết mổ cơ bản chưa đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, tiềm ẩn nguy cơ lây lan dịch bệnh và mất an toàn vệ sinh thực phẩm là rất lớn.

- Luật Đấu thầu mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2024, các văn bản hướng dẫn mới ban hành trong quý I, do vậy gặp khó khăn trong công tác tổ chức đấu thầu tại các công trình khởi công mới năm 2024, tiến độ triển khai các công trình còn chậm so với kế hoạch.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo chỉ đạo

Tập trung triển khai tích cực các nhiệm vụ trọng tâm đã được UBND tỉnh phê duyệt và các Kế hoạch về triển khai thực hiện Chương trình làm việc năm 2024 của UBND tỉnh; tích cực tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, văn bản cụ thể hóa các chủ trương của chính phủ, Bộ ngành Trung ương về phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới kịp thời, hiệu quả.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, Thành phố tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu Kế hoạch về triển nông nghiệp, nông thôn năm 2024.

Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

Các đơn vị trực thuộc thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, bám sát cơ sở, chủ động tham mưu cho lãnh đạo Sở điều hành, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn năm 2025.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Sản xuất nông nghiệp

Tập trung chỉ đạo chăm sóc và khẩn trương thu hoạch các loại cây trồng vụ Xuân, giải phóng quỹ đất cho sản xuất vụ Mùa đảm bảo đúng thời vụ, quan tâm tăng diện tích lúa mùa sớm; Tuyên truyền, vận động người dân đẩy mạnh sản xuất vụ Đông, coi vụ Đông là vụ sản xuất chính trong năm, tập trung phát triển các cây trồng có giá trị hàng hóa cao (rau các loại, khoai tây, ớt, cây làm thức ăn gia súc, ...).

Tăng cường công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo sinh vật hại trên các loại cây trồng chính, chỉ đạo phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

Tiếp tục hướng dẫn, thẩm định việc thiết lập vùng trồng, cơ sở đóng gói đề nghị cấp mã số và tổ chức quản lý, giám sát các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số.

Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động khuyến nông, thực hiện tốt các nhiệm vụ tuyên truyền, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nhất là sản xuất hàng hóa tập trung gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; Khuyến khích các doanh nghiệp, Hợp tác xã đầu tư sản xuất theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đáp ứng nhu cầu thị trường (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, cấp mã số vùng trồng, ...) gắn với bảo quản, chế biến.

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về quản lý chất lượng các loại vật tư phục vụ cho sản xuất. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, phối hợp tổ chức hội nghị xúc tiến, quảng bá để thu hút đầu tư, kết nối tiêu thụ sản phẩm chủ lực của tỉnh.

2.2. Chăn nuôi, thú y, thủy sản

Chuyển dịch cơ cấu đàn vật nuôi theo hướng tăng quy mô, số lượng và nâng cao chất lượng các vật nuôi chủ lực. Bên cạnh đó tiếp tục duy trì và phát triển đàn gia cầm, tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân tái đàn lợn, thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học đảm bảo phát triển đàn lợn bền vững.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh nhằm phát hiện sớm các ổ dịch, đặc biệt là công tác phòng chống bệnh Cúm gia cầm, bệnh Lở mồm long móng (LMLM), bệnh viêm da nổi cục trên trâu bò (VDNC), bệnh dịch tả

lợn Châu Phi (DTLCP), bệnh Đại ở chó, mèo... báo cáo kịp thời và thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm năm 2024

trên địa bàn theo Kế hoạch; duy trì vệ sinh, tiêu độc khử trùng ở các địa điểm có nguy cơ lây nhiễm bệnh cao như các chợ có buôn bán gia súc, gia cầm, các cơ sở giết mổ, cơ sở chăn nuôi; phối hợp với các ngành chức năng làm tốt công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; tiếp nhận và thực hiện tiêu hủy động vật và sản phẩm động vật bàn giao từ lực lượng chức năng theo quy định.

Nuôi trồng thủy sản: Tiếp tục chăm sóc ương nuôi cá hương, cá giống cung ứng trên địa bàn tỉnh; triển khai xây dựng mô hình nuôi cá lồng. Hướng dẫn khuyến cáo người sản xuất chủ động công tác phòng, trị bệnh trên động vật thủy sản khi thời tiết nắng nóng.

2.3. Lâm nghiệp - hoạt động kiểm lâm

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có khả năng đầu tư phát triển trồng rừng sản xuất; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng năm 2024; Đẩy mạnh xã hội hóa nghề rừng, khuyến khích, tạo điều kiện cho người dân và các thành phần kinh tế tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phát huy khai thác tiềm năng lâm sản ngoài gỗ, phát triển dược liệu dưới tán rừng; đôn đốc giám sát việc thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế của các dự án; nâng cao công tác quản lý chất lượng giống cây trồng, thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý giống cây trồng lâm nghiệp, tăng cường kiểm tra chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp tại vườn ươm và hiện trường trồng rừng.

Triển khai có hiệu quả các biện pháp về phòng cháy chữa cháy rừng và phòng trừ sâu bệnh hại rừng; tăng cường quản lý địa bàn rừng không để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất rừng, phát nương làm rẫy trong khu rừng đặc dụng. Tăng cường công tác kiểm tra, tuần rừng, quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến, kinh doanh lâm sản, cơ sở gây nuôi động vật hoang dã theo quy định, chủ động phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các vụ vi phạm, đặc biệt là các hành vi phá rừng trái pháp luật; Tiếp tục tuyên truyền, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nội dung Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 09/11/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU.

Hoàn thành tham mưu xây dựng Khung giá rừng trình UBND tỉnh trong tháng 6/2024; đẩy nhanh tiến độ xây dựng danh mục loài cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2.4. Thủy lợi, xây dựng cơ bản và công tác phòng chống thiên tai

Tăng cường công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi, đảm bảo nước tưới cho sản xuất nông nghiệp; đôn đốc đơn vị quản lý khai thác rà soát rà soát,

kiểm tra nguồn nước trong các công trình để có biện pháp phòng, chống hạn hán có thể xảy ra; đánh giá an toàn các công trình thủy lợi. Tận dụng các yếu tố thuận lợi của thời tiết, chủ động tích trữ và điều tiết nước tưới phục vụ kịp thời cho sản xuất. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan tăng cường công tác xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Tiếp tục vận động nhân dân thực hiện nạo vét kênh mương nhằm khai thác có hiệu quả các công trình, đảm bảo phục vụ nước tưới cho sản xuất vụ mùa và phục vụ nước sinh hoạt cho người dân nông thôn trong mùa hanh khô.

Về xây dựng cơ bản: tăng cường đôn đốc các Chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án đẩy nhanh công tác thi công xây dựng các công trình, công tác quản lý chất lượng của các dự án đang triển khai; đẩy nhanh tiến độ thẩm định các công trình, dự án thuộc lĩnh vực ngành; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra chất lượng công trình đang thi công và nghiệm thu; Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để trình điều chỉnh, phê duyệt dự án và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Công tác phòng chống thiên tai: tiếp tục thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo TW, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; tổ chức trực ban 24/24, theo dõi tình hình thời tiết, mưa lũ để có phương án cảnh báo kịp thời, tổ chức kiểm tra tình hình khi có mưa lũ thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.

2.5. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Chỉ đạo các huyện, thành phố kiện toàn Ban Chỉ đạo và bộ máy giúp việc cấp huyện; Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan thực hiện kiện toàn Văn phòng Điều phối tỉnh thành Văn phòng Điều phối 03 Chương trình MTQG tỉnh Lạng Sơn; tiếp tục đôn đốc các huyện đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới để đảm bảo hoàn thành kế hoạch xây dựng NTM năm 2024; Phối hợp với các Sở, ngành thực hiện rà soát, bổ sung tham mưu các cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2024-2025 phù hợp với thực tế địa phương. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình hạ tầng để đảm bảo các xã đạt chuẩn trong năm 2024 theo kế hoạch đề ra; xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề một số Khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu trên địa bàn các huyện và thành phố. Thực hiện quy trình thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2024 đối với các xã đảm bảo yêu cầu.

2.6. Triển khai thực hiện các Chương trình, nhiệm vụ khác

Công tác Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản: Tiếp tục cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho cơ sở đủ điều kiện; tăng cường giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt bảo đảm ATTP. Tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử lý xử phạt các vi phạm về ATTP và sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp.

Nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn: Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sửa chữa, nâng cấp công trình nước sạch nông thôn tập trung

bằng nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp năm 2024. Tổ chức các lớp tập huấn truyền thông nâng cao năng lực cho cán bộ và người dân tham gia thực hiện chương trình nước sạch và VSMTN năm 2024 tại các xã. Đánh giá chỉ tiêu nước sạch tại các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM 2024.

Phát triển kinh tế hợp tác: Tiếp tục theo dõi, giám sát các chuỗi liên kết và mô hình phát triển sản xuất; chỉ đạo đơn vị chuyên môn tiếp tục phối hợp với các huyện, thành phố triển khai hỗ trợ 05 chuỗi liên kết nông lâm nghiệp được lựa chọn thực hiện năm 2024 để nâng cao thương hiệu nông sản tỉnh Lạng Sơn theo hướng phát triển bền vững. Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động của các HTX đối với các xã đạt chuẩn NTM và mô hình hỗ trợ PTSX chương trình NTM năm 2024.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP: Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện Chương trình; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Lạng Sơn; Lựa chọn sản phẩm, tư vấn, hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm để tham gia phân hạng cấp quốc gia đạt OCOP 05 sao; Hỗ trợ phát triển thương hiệu một số sản phẩm OCOP theo kế hoạch năm 2024.

Hợp phần chuỗi giá trị: Hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng các hạng mục công trình; Thực hiện trao thầu và khởi công thi công các hạng mục công trình. Xem xét, tiếp nhận hồ sơ dự án và kế hoạch sản xuất kinh doanh các Doanh nghiệp, Hợp tác xã xin tham gia các gói vốn cạnh tranh đã qua bước sơ tuyển. Tiếp tục sơ tuyển nhanh (đợt 01), (bước 1, theo Sổ tay cấp vốn) đối với các Doanh nghiệp, Hợp tác xã xin tham gia các gói vốn cạnh tranh.

Tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc chủ đề năm 2024 của UBND tỉnh đề ra “Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bất phá”; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của các phòng, ban đơn vị trực thuộc Sở, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Nâng cao năng lực, trách nhiệm, nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ công chức, viên chức trong xử lý nhiệm vụ nhằm tham mưu đúng, trúng, đổi mới, sáng tạo.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo: Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2024; Duy trì tốt công tác tiếp dân đúng quy định của pháp luật; xác minh, xem xét giải quyết dứt điểm những đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Sở, đối với những đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền thì chuyển trả, hướng dẫn đến nơi đúng thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Công tác tổ chức cán bộ - Thi đua khen thưởng: Tiếp tục sắp xếp kiện toàn Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở; Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và công tác thi đua khen thưởng năm 2024.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT;
- Cục thống kê tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị, phòng ban trực thuộc;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lý Việt Hưng